

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC BÌNH  
TỈNH BÌNH THUẬN.**

Bản án số: 14/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 26-4-2021

V/v “Tranh chấp ly hôn và con  
chung”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH-TỈNH BÌNH THUẬN**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Ngọc Minh

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh

*Thư ký phiên tòa:* Bà Mai Thị Chiêm Vân-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Như Thủy-Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 371/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn và con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/QĐXX-ST ngày 07 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Lô Thị V, sinh năm 1983(có mặt)

HKTT: Thôn SK, xã SL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

*Bị đơn:* Anh Hồ Sy T, sinh năm 1975(có mặt)

HKTT: Thôn SK, xã SL, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Lô Thị V trình bày:

+Về hôn nhân: Chị Lô Thị V và anh Hồ Sy T có quen biết nhau tự nguyện được gia đình hai bên chấp nhận tổ chức cưới năm 2000 và sống chung cùng nhau tại nhà cha mẹ anh Hồ Sy T đến ngày 07/11/2003 đăng ký kết hôn tại UBND xã SL. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2001 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do anh T có tính ghen tuông vô cớ nên đánh chị V, vì con còn nhỏ chị V cố chịu đựng nhưng mâu thuẫn ngày càng nhiều đến tháng 10/2020 vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, chị V không sống chung cùng anh Hồ Sy T, chị về nhà mẹ ruột ở đến nay. Trong quá trình chị về nhà mẹ ở, anh T yêu cầu đoàn tụ nhưng vẫn đánh đập chị V gây thương tích nên chị Lô Thị V thấy tình cảm không còn, không hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn anh Hồ Sy T.

+Về con chung:Chị Lô Thị V và anh Hồ Sy T có 03 người con chung tên Hồ Cún I, sinh ngày 08/4/2001, Hồ Thị KN, sinh ngày 19/5/2006 và Hồ TB, sinh ngày 27/11/2008.Chị V yêu cầu nuôi con là Hồ Thị KN, sinh ngày 19/5/2006 và Hồ TB, sinh ngày 27/11/2008, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.Hồ Cún I, sinh ngày 08/4/2001 đã đủ 18 tuổi có gia đình nên không yêu cầu.

+Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\*Bị đơn anh Hồ Sy T trình bày tại bản tự khai ngày 28/4/2020 và biên bản hòa giải có thừa nhận hôn nhân giữa anh với chị Lô Thị V trình bày là đúng, anh trình bày do ghen tuông nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên yêu cầu đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy các con và hứa sẽ khắc phục tính ghen tuông đánh vợ nếu không bỏ được thì chị V được ly hôn.

*Tại phiên tòa:*

\*Nguyên đơn chị Lô Thị V vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn anh Hồ Sy T vì cho rằng anh T hứa khắc phục tính ghen tuông đánh vợ nhưng sau khi hòa giải tại Tòa án về nhà anh T tiếp tục đánh chị V vào ngày 12/02/2021 và 26/02/2021 nên không thể đoàn tụ theo yêu cầu anh Hồ Sy T.

Con chung: Chị Lô Thị V yêu cầu nuôi hai con chung Hồ Thị KN, sinh ngày 19/5/2006 và Hồ TB, sinh ngày 27/11/2008 vì các con có nguyện vọng sống cùng chị V.Chị V không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.Cháu Hồ Cún I sinh ngày 08/4/2001 đủ 18 tuổi đã có gia đình không yêu cầu.

\*Bị đơn anh Hồ Sy T đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị V.Về con chung anh yêu cầu nuôi con là Hồ TB, sinh ngày 27/11/2008.Giao con là Hồ Thị KN, sinh ngày 19/5/2006 cho chị V trực tiếp nuôi.Anh T và chị V không cấp dưỡng nuôi con.

\*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình phát biểu ý kiến đối với vụ án:

+Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 28, 48, 49, 68, 220, 196, 175, 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

+Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định tại các 71 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

+Về việc giải quyết vụ án:Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35,điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;Điều 9, Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Lô Thị V được ly hôn anh Hồ Sy T;Giao chị V tiếp tục nuôi con chung là Hồ Thị KN, sinh ngày 19/5/2006 và Hồ TB, sinh ngày 27/11/2008. Anh T không cấp dưỡng nuôi con chung do chị V không yêu cầu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]Về tố tụng:Căn cứ vào tài liệu yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xin ly hôn anh Hồ Sy T có hộ khẩu tại xã SL, huyện BB thuộc trường hợp tranh chấp ly hôn nên Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình thụ lý là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]Về quan hệ hôn nhân: Chị Lô Thị V và anh Hồ Sy T được xác lập trên cơ sở tự nguyện có tổ chức cưới năm 2000 và đăng ký kết hôn tại UBND xã SL ngày 07/11/2003 nên hôn nhân giữa chị Lô Thị V và anh Hồ Sy T là hôn nhân hợp pháp.Vì vậy, vợ chồng phải có nghĩa vụ sống chung, cùng quan tâm, chăm sóc, chia sẻ thương yêu và thực hiện các công việc trong gia đình phát triển kinh tế và tôn trọng danh dự nhân phẩm uy tín cho nhau được quy định tại Điều 19 và Điều 21 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nhưng anh T không lo làm phụ giúp vợ phát triển kinh tế gia đình mà còn vô cớ ghen tuông và có hành động bạo lực gia đình thường xuyên, chị Lô Thị V tự bỏ về nhà mẹ ruột ở nhiều lần, anh T hứa khắc phục nhưng vẫn không thay đổi làm cho hôn nhân rạn nứt, mâu thuẫn kéo dài. Khi chị V yêu cầu ly hôn, anh T tiếp tục xin khắc phục sửa sai nhưng lại nhiều lần đánh chị V gây thương tích nên Hội đồng xét xử xét thấy anh Hồ Sy T đã vi phạm nghĩa vụ vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Lô Thị V yêu cầu ly hôn được anh Hồ Sy T đồng ý là có căn cứ chấp nhận được quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]Về con chung: Chị Lô Thị V và anh Hồ Sy T có 03 người con chung là Hồ Cún I, sinh ngày 08/4/2001(cháu In đã đủ 18 tuổi), Hồ Thị KN, sinh ngày 19/5/2006 và Hồ TB, sinh ngày 27/11/2008 đang sống cùng chị V tại nhà mẹ chị V.Chị V yêu cầu nuôi con là Hồ Thị KN, sinh ngày 19/5/2006 và Hồ TB, sinh ngày 27/11/2008, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Anh T yêu cầu nuôi con là Hồ TB, đồng ý giao con Hồ Thị KN cho chị Lô Thị V trực tiếp nuôi nhưng anh T không đồng ý giao con là Hồ TB cho chị V, lý do sợ chị V không đủ điều kiện nuôi các con nhưng trong quá trình giải quyết vụ án chị V đã tự nguyện giao con là Hồ TB cho anh T nuôi theo nguyện vọng của con nhưng anh T có hành động bạo lực gia đình đánh chị V làm cho cháu B lo sợ nên thay đổi ý kiến xin ở với mẹ khi cha mẹ cháu ly hôn.Tại phiên tòa, anh T không chứng minh được anh có đủ điều kiện nuôi con hơn chị V, hiện nay chị V có nghề hót tót có thu nhập hàng ngày nên Hội đồng xét xử xét thấy để tạo điều kiện ổn định học tập và tâm lý của các con nên cần chấp nhận nguyện vọng nuôi con của chị V theo nguyện vọng của các con là phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con khi vợ chồng ly hôn nhưng do chị V không yêu cầu, anh T không tự nguyện nên Hội đồng xét xử không buộc anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng là phù hợp quy định tại Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4]Về tài sản và nợ chung: Chị Lô Thị V và anh Hồ Sy T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét theo quy định tại Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[5]Về án phí: Chị Lô Thị V chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ vào:** -Khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

-Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lô Thị V

-Về hôn nhân: Chị Lô Thị V được ly hôn anh Hồ Sy T.

-Con chung: Giao chị Lô Thị V được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi chung là Hồ Thị KN, sinh ngày 19/5/2006 và Hồ TB, sinh ngày 27/11/2008.

+ Nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Hồ Sy T không cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Quyền thăm nom: Anh Hồ Sy T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được quyền cản trở.

-Án phí: Chị Lô Thị V phải nộp 300.000đ tiền án phí Dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0006642 ngày 01/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình. Chị V đã nộp đủ tiền án phí.

-Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Lô Thị V và anh Hồ Sy T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(26/4/2021).

Nơi nhận:

- VKSND huyện BB.
- Dương sự
- UBND xã SL
- Lưu HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Lê Thị Thanh Thảo**





